Chung quanh lễ Phong Thánh các Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam

Vinh sơn Trần Ngọc Thụ

117 Thánh Tử Đạo Việt Nam

Được giao công tác

Ngày 25-8-1985, vào quãng 10 giờ đêm, Đức Hồng Y Giuse Trịnh Văn Căn đến kêu tôi ở Nhà Phát Diệm tại Rôma. Hai chúng tôi đi bách bộ ngoài hành lang chừng 20 phút. Ngài hỏi:

- *Cha có biết vì sao mỗi lần tới Rôma, tôi hay đi viếng đền Thánh Rita không? (Đền Thánh Rita tại Cascia, Tỉnh Perugia, miền Bắc Ý. Thánh Rita nổi tiếng hay làm phép lạ trong những trường hợp khó khăn).*
- *Thưa Đức Hồng Y (ĐHY), chắc là tại ĐHY có nhiều khúc mắc, nhiêu khê!*
- *Cha nói đúng. Vấn đề nhiêu khê chính là vấn đề xin phong thánh cho các Chân Phúc Tử Đạo VN. Trước kia, rồi đến đời Đức cố Hồng Y Trịnh Như Khuê, đã 4 lần xin các vị ngoại quốc đảm nhiệm, nhưng rồi vẫn chưa tới đâu. Tuy nhiên, đây là vấn đề tha thiết và khẩn trương. Ngày nay đã có nhiều linh mục Việt Nam tại Rôma, trong số đó, có cha và cha đã có kinh nghiệm nhiều năm tại Tòa Khâm sứ Tòa Thánh tại Sài Gòn, tôi muốn giao công tác này cho cha, nhưng cha phải cho biết có đồng ý nhận hay không?*

Ngay lúc đó vì quá bất ngờ, tôi rất phân vân không biết tính toán làm sao! Nhưng tôi tự nhủ: mình là con cái của Giáo hội Việt Nam, cho dù từ cuối năm 1976, tôi còn đang mang số mệnh ra đi không hẹn ngày về, còn ĐHY hồi đó là Tổng Giám

mục Hà Nội, kiêm Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam (HĐGMVN), tôi nhận các ngài là đại diện của Thiên Chúa, hôm nay, được sai khiến, dù muốn dù không, mình phải vâng lời!

Và tôi đã thưa: *Vâng, con xin nhận*. Ngay lúc đó ĐHY rút từ trong túi áo một văn thư đã đánh máy, đã đóng ấn, đã kí sẵn: Lá thư ủy nhiệm cho tôi làm Cáo thỉnh viên Vụ Án Phong Thánh các Chân Phúc Tử Đạo VN. Thì ra ngài đã sắp xếp mọi sự trước rồi, vì sáng hôm sau, ngày 26-8-1985, ngài lên đường về Hà Nội, để rồi ba bốn năm sau Đại lễ Phong thánh ngài mới trở lại Rôma.

Lãnh trách nhiệm rồi mà thâm tâm tôi vẫn cảm thấy mình như chim chích vào rừng. Chuyện Cáo thỉnh viên Vụ Án Phong Thánh xưa nay chỉ nghe nói một cách mang máng vậy thôi, chứ nào có ý nghĩ gì rõ ràng đâu! Rồi tiểu sử cả 117 vị thánh, chứ có phải một hai vị? Tìm đâu ra tài liệu đầy đủ? Trong khi đó, lúc trao công tác, Đức cố Hồng y Trịnh Văn Căn cố tình đặt hai điều kiện rõ rệt: phải làm trong im lặng, đừng có rùm beng, và phải làm mau hết sức, một hai năm tối đa, cho tới khi nào được Đức Giáo Hoàng châu phê và công khai tuyên bố, lúc đó mới chắc ăn, vì Ngài sẽ không thể rút lại lời đã tuyên bố công khai trước mặt thế giới!

Xúc tiến công việc

Trong thời gian tiến hành công tác được giao phó, thú thực, đã có lần chúng tôi cảm thấy hết sức băn khoăn. Đức Hồng Y quyết định một cách quá bất ngờ và không giới thiệu tôi với ai, để khi cần, tôi có chỗ nhờ cậy, và tham khảo ý kiến. Nhưng đàng khác, ngài rất đại lượng và thông cảm. ĐHY bảo tôi: *"Cha chịu khó tự tháo vát lấy!"*. Thế là chúng tôi "phải" tự suy diễn và tự giải thích ý muốn của ĐHY:

1) Hàng Giám mục VN hồi đó, kể cả hai ba vị đang nghỉ hưu ở ngoại quốc, trên dưới 41 vị, nhưng đứng tên kí bản Thỉnh nguyện thư đệ lên Đức Thánh Cha Gioan Phaolô I I để xin phong thánh, vì hoàn cảnh năm 1985, chỉ có một mình Đức cố Hồng y Trịnh Văn Căn trong vai trò Chủ tịch Hội đồng Giám mục VN. Để cho người ta khỏi nghĩ các Giám mục VN quá lẻ loi, đơn độc, chúng tôi được khuyến khích kêu gọi hàng Giám mục ba nước khác có liên hệ: Pháp (120 Giám mục) có 10 vị tử đạo trong số các Chân phúc, Tây Ban Nha (80 Giám mục) có 11 vị tử đạo, Phi Luật Tân (120 Giám mục). Tuy Phi Luật Tân không có vị nào trong danh sách tử đạo sắp được tuyên thánh,

nhưng theo tài liệu lịch sử truyền giáo thì hồi xưa, Thủ đô Manila vẫn là đầu cầu Thiên định. Các thừa sai từ Âu châu sang Á châu đi tầu thủy, ai cũng phải dừng chân tại đó, chờ ngày vào Việt Nam hay là đi nơi khác. Do đó, ba quốc gia nói trên (tất cả 320 Giám mục nữa), qua 3 Hội đồng Giám mục, đã gửi ba Thỉnh nguyện thư riêng biệt, đệ lên Tòa Thánh ủng hộ sáng kiến của Hội đồng Giám mục VN và thành khẩn xin Đức Gioan Phaolô II phong thánh cho các Chân phúc Tử đạo VN.

2) Để biểu dương tinh thần huynh đệ thiêng liêng giữa ba danh sách các Chân phúc Tử đạo Việt – Pháp – Tây Ban Nha, linh mục Cáo thỉnh viên Việt Nam đã xin Bộ Phong Thánh cho phép hai linh mục Cáo thỉnh viên I. Venchi, Dòng Đa Minh, đại diện Tây Ban Nha và J.B. Itcaina, Hội Thừa Sai Ba Lê, cùng đứng tên trong một danh sách Cáo thỉnh viên, như thể là cả ba đã được chính HĐGMVN ủy thác và bổ nhiệm. Do đó, bất cứ đơn từ gì, hay hồ sơ nào đều được cả ba đồng ý kí và đồng chịu trách nhiệm. Sự kiện này đã đem lại nhiều thành công, nhất là khi cần đến sự nâng đỡ của Hội đồng Giám mục của hai nước bạn. Cũng nhờ đó mà Cáo thỉnh viên Việt Nam, trong 6 tháng đầu tiên, đã thu được rất nhiều tài liệu lịch sử quan trọng, vượt quá sự mơ ước của mình. Ngoài ra, khi tổ chức Đại lễ Phong Thánh, số tiền chi tiêu nguyên một ngày lễ 19-6-1988 đã tốn mất 32 triệu tiền Ý (chừng 23 ngàn Mĩ kim), hai Cáo thỉnh viên Pháp và Tây Ban Nha, tự coi mình như hai thành viên, đã xin Dòng Đa Minh Tây Ban Nha và Hội Thừa Sai Ba Lê, đóng góp mỗi dòng 1/3, tức 10 triệu tiền Ý. Việt Nam chịu 12 triệu, vì con số tử đạo đông hơn (Việt Nam 96 vị, Pháp 10 vị, Tây Ban Nha 11 vị).

Đi cầy ban đêm

Ôm mớ tài liệu nặng chĩu về phòng riêng, chúng tôi vẫn còn trong tình trạng như chim chích vào rừng, không biết khởi sự từ đâu! Tòa Thánh coi Vụ Án Phong Thánh là công việc hoàn toàn cá nhân, có nghĩa là: một tuần lễ 7 ngày thì 6 ngày chúng tôi cứ phải đi làm công sở Tỏa Thánh (6 buổi sáng và 3 buổi chiều). Để lo việc phục vụ các Thánh Tử Đạo, chúng tôi tự đặt cho mình thời khóa biểu riêng. Ngày nào cũng làm việc từ 21 giờ tối đến nửa đêm (3 tiếng đồng hồ) và liên tục một năm rưỡi (trên dưới 600 ngày). Lúc đầu, mỗi lần mở tập hồ sơ ra là trong lòng ngao ngán. Tập hồ sơ khác nào nắm tơ vò, rối rít chằng chịt. Phải mất mấy tuần lễ mới tìm ra đầu mối! Nhưng về sau, khi đã nhìn ra gốc ngọn, đọc hồ sơ các Thánh

là cả một thích thú, một say mê, vì các Thánh đã đưa chúng tôi đi từ ngạc nhiên này sang ngạc nhiên khác. Cũng là con người như chúng ta, các Chân Phúc Tử Đạo sống với mức độ phi thường. Đức tin của các ngài đã trở thành sắt đá, sức kiên trung chịu đựng, như đã là một tập quán tự nhiên, gian lao cực khổ được coi nhẹ như lông hồng. Mặc cho lao tù, thiếu thốn, nhục mạ…, tâm hồn các ngài lúc nào cũng an bình, hiên ngang, thanh thản. Mạng sống các ngài như con cá nằm trên thớt, nhưng phong độ con người các ngài vững vàng, cao cả. Hơn thế nữa, đối với vua quan đã ra lệnh xử tử các ngài cũng như đối với đội lính cầm gươm chém. giết các ngài, các ngài đã tỏ ra lễ độ, cư xử bác ái, không hận thù, nhưng tha thứ và cầu nguyện cho họ. Các ngài đã xác tín mãnh liệt vào Chúa Kitô tử nạn. Chính niềm tin sâu xa, quyết liệt này là bảo chứng các ngài đã thắng thế gian (1 Ga.5,4).

Chúng tôi cảm phục công lao các vị Thừa sai Pháp và Tây Ban Nha. Hồi xưa, các vị đã về mãi tận các xóm làng, các họ đạo Việt Nam, để điều tra tại chỗ về xuất xứ, lai lịch, họ hàng, cá tính của từng vị Tử đạo Việt Nam hay ngoại quốc, sau khi các ngài bị hành quyết vì đạo. Từng trăm ngàn trang giấy viết tay, đánh máy, bằng tiếng Việt hay ngoại ngữ, sau đó dịch ra La ngữ, đóng thành từng bộ hồ sơ. Hay là các đồ dùng, di tích, và cả xác các vị tử đạo cũng được mai táng hẳn hoi. Mỗi khi có cơ hội thì gửi qua Hong Kong, Macao…, chờ tầu thủy chở dần về Pháp hay Tây Ban Nha. Nhờ có những cuộc điều tra, bảo toàn với rất nhiều chi tiết tỉ mỉ ấy, mà ngày nay chúng ta mới có tài liệu chính xác và bằng chứng cụ thể.

Đến khi đi vào lịch sử bách hại của từng vị Thánh, dù bầu không khí ban đêm có yên lặng, đôi khi rét lạnh đi nữa, tự nhiên chúng tôi cảm thấy nóng hổi, hấp dẫn, hào hùng! Như lịch sử Thánh Giuse Maria Diaz An (Sanjurjo), Giám mục Bùi Chu, bị trảm quyết tại Bảy Mẫu ngày 20.7.1857. Lời vị Thánh: *"Tôi để lại món tiền nho nhỏ 300 đồng này với lời thỉnh nguyện tha thiết là đừng chém tôi một nhát, nhưng xin chém ba nhát. Nhát thứ nhất để cảm tạ Thiên Chúa đã tạo dựng nên tôi và đã cho tôi phúc đến truyền đạo tại Bắc Việt. Nhát thứ hai để tỏ lòng tri ân cha mẹ tôi vì công sinh thành dưỡng dục tôi. Nhát thứ ba tôi để lại như một lời di chúc cho giáo dân (VN) của tôi. Đó là cầu cho họ được can đảm đón nhận cái chết như vị chủ chăn của họ với hi vọng sẽ được cùng nhau hưởng phúc quang vinh với các Thần Thánh trên trời"* (Trần Ngọc Thụ. Giáo Hội Việt Nam, I I. Tiểu sử 21 Thánh Tử Đạo người ngoại quốc, Roma 1991, tr. 31-32).

Tấm gương của Gm. Giuse Maria An, cũng như từng trăm tấm gương anh dũng khác, là như dòng suối mát, với thời gian, đã chuyển sinh lực thấm sâu xuống lòng đất Việt Nam. Hồi khai nguyên truyền đạo mới có hai giáo phận: Đàng Trong và Đàng Ngoài (1659), nhưng ngày nay, Giáo hội Việt Nam đã có tới 25 giáo phận, từ Lạng Sơn xuống tới Cần Thơ, Long Xuyên. Tất cả đều do hàng giáo phẩm VN phụ trách. Từ con số khoảng 500 ngàn giáo dân vào năm 1850, nay đã lên tới trên dưới 7 triệu tín hữu, rải rác trên toàn cõi Bắc Trung Nam. Từ một số ít các nữ tu Mến Thánh Giá còn sót lại sau những đợt bách hại, nay đã lên tới gần 7 ngàn chị em nữ tu, thuộc nhiều dòng tu khác nhau, đang hăng say phục vụ Giáo hội. Cũng trong thời gian khởi sự, Tiểu Chủng viện đầu tiên được thiết lập trên một chiếc thuyền nan, luôn luôn di động nay đây mai đó để tránh né con mắt dò xét của nhà cầm quyền, thì hiện nay đã có năm sáu Đại Chủng viện liên giáo phận, có cả Giáo Hoàng Học Viện Đà Lạt (trước 1975), gần 2 ngàn linh mục tại quê hương và trên 600 linh mục khác ở hải ngoại đang liên tục thi hành mục vụ giữa các cộng đoàn giáo dân người Việt và bản xứ. Đã có các linh mục Việt Nam vào làm việc trong Giáo phủ Roma, trong ngành ngoại giao Tòa Thánh, trong hai Đài Phát Thanh Vatican và Chân Lí Manila, trong ban giảng huấn các trường Đại học tại Roma và các nước khác… Còn về giáo dân, đạo gốc có, tân tòng có, thường dân có, quan quyền có, binh sĩ có, ngày xưa họ đã từng bị bách hại khốc liệt, đã bị xử lăng trì, trảm quyết, bá đao, xử giảo, quăng vào lửa, buông xuống sông biển, phân sáp vào các làng bên lương…! Tổng cộng, hơn 130 ngàn giáo hữu đã gục ngã đau thương, chỉ vì một tội là theo đạo Gia Tô. Theo chương trình Thiên định, họ là hạt giống gieo xuống lòng đất, sẽ bị thối nát, để rồi nảy mộng vươn lên ánh sáng, thành cây tươi tốt, thành vườn hoa trăm màu nghìn sắc, báo hiệu mùa Xuân Giáo hội huy hoàng. Trong lịch sử VN cận đại đã có nhiều tín hữu thành công trong đũ mọi lãnh vực, không thua kém đồng hương! Trên thượng tầng xã hội, các vua chúa nhà Nguyễn ngày xưa giết hại người Công giáo, nhưng về sau, một số vị đã nhận biết Thiên Chúa, chẳng hạn như các vua Thành Thái, Khải Định và Bảo Đại. (Tất cả những thành quả thăng tiến của GHCGVN trên đây sẽ được coi là phép lạ thiêng liêng thay thế cho phép lạ thực sự sau cùng mà lẽ ra, theo Giáo luật, phải có để tuyên thánh cho các Chân Phúc Tử Đạo VN).

Những ý nghĩ trên đây cứ thấp thoáng trong đầu óc chúng tôi giữa đêm khuya thanh vắng, trong khi chúng tôi đọc lại những trang sử hào hùng của các Thánh Tử Đạo VN. Những ý tưởng này xuất hiện như vầng sáng bình minh đang lên ở chân

trời Việt Nam. Quá khứ và tương lai, từ chỗ mờ tối, cứ dần dần tỏa ra quang minh rực rỡ, đã làm rạo rực tâm hồn người cầm bút, và thêm sự khích lệ linh thiêng để chúng tôi tiếp tục công việc đã bắt đầu.

Sau thời gian gần 600 ngày nỗ lực làm việc, chúng tôi đã hoàn thành 2 công trình:

- *Giáo Hội Việt Nam, Tập I: Vụ Án Phong Thánh* (125 trang, xuất bản tại USA, 1987) để trình bày với công chúng tài liệu căn bản về Lịch sử Vụ Án Phong Thánh các Chân Phúc Tử Đạo.
- *Cuốn Compendium (Tổng quát) Vitae et Martyrii necnon Actorum in Causa Canonizationis Beatorum Andreae Dũng Lạc, Sacerdotis, Thomae Thiện et Emmanuekis Phụng, Laicorum, H. Hermosilla, Valentini Berrio Ochoa, O.P. et aliorum 6 Episcoporum, necnon Theophani Vénard, Sacerdotis M.E.P. et 105 Sociorum Martyrum.*

Tập Tổng quát (Compendium) trình bày về: Lịch sử truyền đạo tại Việt Nam, lịch sử các cuộc bách hại tôn giáo thời đó, danh sách 117 Chân Phúc Tử Đạo, Thỉnh nguyện thư của HĐGMVN và thế giới, mấy dòng tiểu sử từng vị một. Cuốn này (87 trang khổ lớn, tên sách bằng La ngữ, nhưng nội dung bằng Ý ngữ) chỉ ấn hành 500 tập: 300 tập nộp cho Bộ Giám mục, 200 tập cho Bộ Phong Thánh, để các vị chuyên môn và thẩm quyền cứu xét, chờ ngày được Tòa Thánh công khai chấp thuận.

Cơ Mật Viện ngày 22-6-1987

Sáng Thứ hai, ngày 22-6-1987, hồi 12 giờ trưa, Đức Thánh Cha Phaolô II đã tới chủ tọa Cơ Mật Viện khoáng đại tại Gian Phòng Hoàng Tòa (Sala del Trono) tại Vatican. Khoáng đại là vì tất cả các vị Hồng y, Tổng Giám mục và Giám mục tại Tòa Thánh và các vùng phụ cận Roma đều được triệu tập (tất cả có 28 Hồng y, 70 Tổng Giám mục và Giám mục); khoáng đại là vì ít khi mới có phiên họp Cơ Mật Viện, lần họp Cơ Mật Viện sau cùng hồi đó là ngày 24-2-1986; sau hết, khoáng đại là vì đề cập tới nhiều vấn đề quan trọng tới đời sống Giáo hội.

Phiên họp Cơ Mật Viện (họp đóng cửa) chia làm hai phần:

Phần thứ nhất: Dành riêng cho Hồng y đoàn. Trước khi khai mạc, theo thủ tục, viên chức phụ trách an ninh xướng "Extra omnes". Tất cả những ai không có phận

sự phải ra ngoài phòng họp. Các vị Hồng y bàn về các đề tài liên hệ tới việc quản trị Giáo hội, thuyên chuyển các chức vụ trong Hồng y đoàn, bổ nhiệm các Giám mục (năm đó 32 Tổng Giám mục, 94 Giám mục mới), thành lập các giáo phận mới (6 giáo phận và một Đan viện biệt hạt mới), nhất là khai mạc Năm Đức Mẹ.

Phần thứ hai: Cơ Mật Viện Phần I họp xong, cửa phòng mở ra. Tất cả 70 Tổng Giám mục và Giám mục đợi ở phòng ngoài được mời vào trong. Người duy nhất theo sau các vị Giám mục là linh mục Cáo tỉnh viên Vụ Án Phong Thánh cho các Chân Phức Tử Đạo VN. Nhật báo L' Osservatore Romano (Quan sát viên La Mã) ngay chiều 22.6.1987 đã loan tin Cơ Mật Viện Phần I I: Hồng y Palazzini, Tổng trưởng Bộ Phong Thánh, đã trình lên 4 hồ sơ phong thánh:

- Chân phúc Giuse Moscati (Ý), Bác sĩ và Giáo sư Đại học thành Naples,
- Nữ tu Eustochio Calafato (Ý) sáng lập Dòng Đức Mẹ tại Messina, miền Nam nước Ý, Chân phúc Lorensô Ruiz (Phi Luật Tân) và 14 bạn (cũng người Phi) tử đạo tại Nhật Bổn,
- 117 Chân Phúc Tử Đạo tại Việt Nam, đứng tên đại diện tất cả là Linh mục Anrê Dũng Lạc. Hồ sơ 117 Chân Phúc Việt Nam gây chú ý nhất, vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử 2000 năm của Giáo hội mới có một vụ tuyên thánh một lần tới 117 Vị.

Trước tiên, Luật sư Giulio Dante của Bộ Phong Thánh, bằng La ngữ, trình bày tính cách anh dũng tổng quát của Các Vị Chân Phúc. Sau đó, một viên chức của Văn phòng Quốc vụ khanh đọc lời yêu cầu của Đức Thánh Cha: Trước khi quyết định tuyên thánh, Ngài xin qúy vị Hồng y, Tổng Giám mục và Giám mục góp ý kiến bằng cách viết hai chữ *Placet* (Thuận) hay *Non Placet* (Không thuận) và kí tên trên miếng giấy đã in sẵn, nhưng còn để trống. Hai viên chức nghi lễ cầm hai đĩa bạc lớn đi thu những lá phiếu. Sau khi kiểm phiếu và được sự đồng ý của toàn thể Cơ Mật Viện, Đức Thánh Cha đã ngỏ lời cám ơn qúy vị đã tới tham dự hôm đó, rồi cho lệnh công bố tin vui mừng: Vụ Án Phong Thánh Tử Đạo Việt Nam đã được châu phê.

Ra khỏi phòng họp, chúng tôi không làm sao nén nổi sự xúc động bên trong. Nó quá dào dạt! Chúng tôi ước gì có từng ngàn, từng vạn anh chị em giáo dân Việt Nam đứng ngay tại đây để hoan hô Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II! Giáo hội

Việt Nam được cưu mang từ thời vị thừa sai Inekhu nào đó, đổ bộ năm 1533 tại Ninh Cường (Bùi Chu), đời vua Lê Trang Tông xa xưa, tính tới 1988 đã 455 năm trường! Bao nhiêu công lao, nước mắt, gian khổ, bao nhiêu tính mạng chôn vùi trong quá khứ thầm lặng hơn 4 thế kỉ, hôm nay, chính Chúa Kitô phục hồi danh dự và dùng Vị Đại diện của Ngài ở trần gian để tuyên dương công trạng!

Ngày Phong Thánh

Theo thông lệ, khi xin nhật kì phong thánh, bao giờ cũng phải dự tính sẵn 3 ngày, để đề phòng trường hợp Tòa Thánh đã có chương trình xếp đặt nào khác thì mình cũng phải thay đổi theo. Lễ Phong Thánh Việt Nam đã xin vào ngày 29-6-1988, lễ hai Thánh Phêrô và Phaolô, nhưng người ta khuyến cáo không nên, vì sẽ bị hai Thánh Quan Thầy quá lừng danh của Thủ đô Roma lấn át mất. Đã có dự tính chuyển sang Chúa Nhật 26-6, nhưng cũng không ổn, vì hôm đó Đức Thánh Cha đi công du bên Áo quốc. Chỉ còn Chúa Nhật 19-6, nghĩa là xếp trước cuộc công du của Đức Thánh Cha một tuần lễ, vì trước sau ngày đó không còn cách nào khác. Đây là lí do duy nhất và dễ hiểu, chứ không hề có chuyện nghĩ tới, hay là mảy may muốn kỉ niệm Ngày Quân Lực VNCH như người ta đã cố tình gán ghép.

Hôm sau cuộc họp của Cơ Mật Viện, 23-6-1987, Đức Hồng Y Casaroli, Quốc Vụ Khanh, đã gửi điện tín sau đây cho hàng Giám mục VN:

Kính gửi: Đức Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn Căn

Tổng Giám mục Hà Nội, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

40, Phố Nhà Chung, Hà Nội

Tôi trân trọng báo tin Đức Hồng Y: Trong buổi họp Cơ Mật Viện sáng hôm qua, 22.6.1987, Đức Thánh Cha đã nghị quyết phong thánh cho Các Chân Phúc Tử Đạo Việt Nam. Ngày lễ long trọng phong thánh sẽ cử hành nội trong tháng 6 năm tới, vào một nhật kì sẽ định sau. Xác tín rằng nghị quyết trên đây có tầm mức quan trọng đối với Cộng đoàn Công giáo Việt Nam, tôi đến chia sẻ với Đức Hồng Y niềm hân hoan thiêng liêng, cũng như hợp ý trong Đại Lễ Tạ Ơn thế nào cũng được tổ chức ghi ân Thiên Chúa, đấng ban phát mọi ơn lành. Hồng ân đặc biệt hôm nay chắc chắn sẽ là nguồn khích lệ mỗi người cố gắng làm nhân chứng sống đời đức tin và bác ái trong xã hội Việt Nam. Rất hi vọng rồi ra một số đông đảo giám mục, linh mục và giáo dân Việt Nam có thể tới tham dự lễ nghi phong thánh.

Tôi xin gửi lại Đức Hồng Y những cảm tình huynh đệ được bảo đảm chân thành trong Chúa Kitô.

Kí tên: Agostino Hồng Y Casaroli, Quốc Vụ Khanh

Rồi từ Việt Nam, ĐHY Chủ tịch HĐGMVN cũng không chậm trễ đáp từ:

Kính gửi: Đức Hồng Y A. Casaroli

Quốc Vụ Khanh

Điện Vatican

Hà Nội, 18 giờ 20 phút, ngày 26.6.1987

Con đã nhận điện văn của Đức Hồng Y. Toàn thể Giáo hội Việt Nam vui mừng khi nghe tin Đức Thánh Cha nghị quyết phong Hiển thánh cho Các Chân Phúc Tử Đạo Việt Nam. Giáo hội chúng con dâng lời thành kính cảm tạ sâu xa và hi vọng có thể đến đông đảo tham dự lễ nghi. Chúng con tri ân Thiên Chúa và cầu nguyện cho Đức Thánh Cha. Xin Đức Hồng Y chuyển đạt lên Ngài lòng chúng con khăng khít trìu mến. Với Đức Hồng Y, chúng con dâng lời trân trọng biết ơn và cầu chúc chân thành.

Hồng Y Giuse Maria Trịnh Văn căn

Tổng Giám mục Hà Nội

Sự kiện pháp lí sau cùng là ngày 30-6-1987, bằng Văn thư số 196.245, Đức Tổng Giám mục Eduardo Martinez Somalo, hồi đó là Tổng Giám đốc Thường vụ Giáo hội (Sostituto, ngang hàng với Tổng trưởng Nội vụ) chính thức thông báo cho ba Cáo thỉnh viên Việt Nam, Pháp, Tây Ban Nha là nhật kì phong thánh đã được Đức Thánh Cha xác định là ngày 19-6-1988. Ngay trưa hôm đó, sau khi đã báo cáo cho hai Cáo thỉnh viên đồng nghiệp tin vui mừng này để hai vị lại đưa tin về cho hai HĐGM Pháp, Tây Ban Nha, linh mục Cáo thỉnh viên VN đã gửi điện văn sau đây bằng La ngữ trình lên Đức Hồng Y Chủ tịch Trịnh Văn Căn: *Con rất vui mừng kính báo Đức Hồng Y tin: Ngày 19 Tháng 6 sang năm, đã được Tòa Thánh hôm nay ấn định là nhật kì chính xác để cữ hành Lễ Phong Thánh các Chân Phúc Tử Đạo Việt Nam.*

Trước ngày đại lễ

1. Trong Vụ Án Phong Thánh Việt Nam, tất cả 117 Vị đã là Chân Phúc, đã được tôn vinh trong 4 đợt trước (những năm 1900, 1906, 1909 và 1951), đã có 4 phép lạ (bệnh nhân được chữa lành và được bác sĩ đoàn xác nhận. Trần Ngọc Thụ. *Giáo Hội Việt Nam I. Vụ Án Phong Thánh*, St. Michael Printing, USA., 1987, tr.48-54), chỉ còn việc làm lại hồ sơ, theo thủ tục hành chánh để nộp lên Bộ Phong Thánh. Bởi vì tất cả 117 Vị đều là Thánh Tử Đạo nên chỉ cần thêm một phép lạ duy nhất, hay là còn có thể xin Tòa Thánh tha cho nữa. Vì là một đặc ân quá lớn lao, chúng tôi xin chính Đức Hồng Y Palazzini, trong tư thế Bộ trưởng Bộ Phong Thánh, đại diện cho hàng Giám mục Việt Nam, đứng tên xin Tòa Thánh tha điều kiện phép lạ. Lí do mạnh mẽ ủng hộ thỉnh nguyện này chính là sự thăng tiến kì diệu của Giáo hội Việt Nam qua hơn 400 năm lịch sử hào hùng đã trình bày trước đây. Không thể giải thích sự thăng tiến đó ngoài Thiên định của Thiên Chúa: hơn 400 năm khai nguyên và phát triển hùng mạnh là một phép lạ triền miên.

2. Tin ngày phong thánh vừa được Đức Gioan Phaolô II tuyên bố khác nào tiếng sấm động, vang ran khắp năm châu bốn bể! Tinh thần giáo dân tự nhiên nổi dậy như sóng cồn, chỗ nào cũng nghe bàn tán chuyện đi Roma dự lễ phong thánh. Ủy Ban Phong Thánh được thành lập cấp tốc. Ba lần các linh mục VN khắp thế giới về họp tại La Mã để hoạch định chương trình và phân phối công tác tỉ mỉ cho từng cộng đoàn, từng lục địa. Các khách sạn lớn chung quanh Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô đã được giữ hết chỗ một năm trước. Người ta dự đoán số người về tham dự tối đa là 5000. Ba tháng trước đại lễ, con số vọt lên 6 ngàn, rồi 7 ngàn, sau cùng là 8250 giáo dân VN từ 27 nước trên 4 lục địa Á châu, Âu châu, Mĩ châu và Úc châu… Từng đoàn người tuốn về các ga xe lửa và sân bay Ý Đại Lợi. Thêm vào đó, 560 linh mục, tu sĩ nam nữ tới Roma với tư cách riêng, hay là tháp tùng các đoàn thể của mình theo tư cách Tuyên úy. Các tiệm bán ảnh tượng chung quanh Tòa Thánh Vatican, các tiệm ăn, thấy toàn là dân áo dài và khăn xếp VN. Trên các nẻo đường nghe rõ tiếng con cháu Rồng Tiên thao thao bất tuyệt và gọi nhau ơi ới. Sao mà vui nhộn đến thế! Tất cả rừng người này, chiều hôm Thứ Bảy (18.6.1988) sẽ kéo nhau về Quảng trường Thánh Phêrô để dự cuộc rước kiệu di hài Các Thánh Tử Đạo VN và dâng hoa kính Đức Mẹ.

Cuộc rước kiệu là một cảnh tượng hết sức tân kì và vô cùng ngoạn mục, nhất là trước con mắt người ngoại quốc. Họ trèo lên tường, lên đế cột đèn điện, lên ghế cá nhân để bàn tán, chiêm ngưỡng. Đây là công lao vượt mức trong việc chuẩn bị, may sắm, tập dượt, từ ca nhạc đến đoản kịch, nghi lễ… đủ mọi bộ môn theo truyền thống văn hóa dân tộc. Phải ca ngợi và thán phục tinh thần phục vụ tối đa của các giáo dân VN tại Mĩ châu trong dịp này. Từng đoàn qúy ông mặc áo thụng màu xanh, từng đoàn qúy bà mặc áo dài nhung, gấm màu đỏ; rồi đồng phục màu vàng của các ca đoàn, của 50 em thiếu nhi trong ban vũ đến từ Portland. Đấy là chưa kể đến các thiếu nữ trong đội lính thú thời xưa với binh phục nón cối xà cạp đỏ và Ban Văn Tế, đội chiêng trống, lọng chầu… với y phục nghi lễ Á Đông. Người bản xứ rất thích thú trước hoạt cảnh một vị hương chức trong y phục đại lễ cổ truyền với khăn xếp màu đỏ, cứ tiến một bước lại lui một bước, và trịnh trọng điểm một dùi trống lên mặt chiếc đại cổ (trống lớn) do hai chàng thanh niên vạm vỡ khiêng trên vai. Lúc 21 giờ đêm, từ Điện Vatican, chứng kiến cuộc rước kiệu này, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô I I đã cho lệnh mở cửa sổ Văn phòng để đích thân ban phép lành cho đoàn con VN đang diễn hành trên Quảng trường Thánh Phêrô.

3. Ngày hôm sau, Chúa Nhật 19-6-1988, biển người nói trên lại tập trung về Quảng trường Thánh Phêrô, chung hàng ngũ với 10 ngàn người Tây Ban Nha, gần 4 ngàn người Pháp và chừng 10 ngàn du khách thập phương cùng với giáo dân người Ý nghe tin đồn thổi cũng muốn đến dự lễ Phong Thánh Tử Đạo VN. Vì ở vào giữa Tháng 6, nghĩa là đã giữa mùa Hè, mặt trời mọc lên sớm, khí hậu khá nóng nực, do đó, để cho dễ thở và bớt mức độ oi ả, ĐứcThánh Cha đã đồng ý bắt đầu nghi lễ sớm hơn một giờ. Vào dự lễ hôm đó, mọi giáo dân VN phải đeo khăn quàng cổ in hình 117 Thánh Tử Đạo, để cho các đoàn thể dễ nhận ra nhau.

4. Trước khi tường thuật giai đoạn chung kết, chúng tôi xin kể lại đây một sự việc rất quan trọng đối với sự thành công của cuộc đại lễ: Đó là vấn đề tài chánh của Ban Tổ chức. Mỗi lần nhớ đến việc này, chúng tôi không khỏi ngậm ngùi xúc động trước sự quan phòng và lòng nhân hậu của Thiên Chúa. Lí do hết sức hiển nhiên là Ban Tổ chức lúc ban đầu hoàn toàn tay không, chưa có ai dâng cúng một đồng nào. Giải quyết vấn đề này là một việc rất khó khăn, nhưng đồng thời lại rất thiết thực và rất cấp bách. Đi vay mượn các hội dòng ngoại quốc đã từng hoạt động bên Việt Nam là điều có thể, nhưng chạm lòng tự ái dân tộc, cho nên chúng tôi đề nghị vay chính Ngân

hàng Tòa Thánh. Chúng tôi liều mạng đi thương thuyết và kí giấy giao kèo với nhân viên Ngân hàng vay 50 triệu tiền Ý (tương đương 30 ngàn Mĩ kim). Kí giấy vay tiền mà tay run cậm cập vì đã 3 đêm lo lắng không ngủ!

Quả thật, từ ngày cha sinh mẹ đẻ, chúng tôi chưa bao giờ dám táo bạo đến thế. Kí xong, chúng tôi lủi thủi đi ra chưa tới cửa Ngân hàng thì Đức ông De Bonis, người Ý (bây giờ đã làm Giám mục) từ đâu đuổi theo. Đức ông hỏi: *"Cha làm gì mà tiêu xài với số tiền lớn như vậy?"*. Hơi chạm tự ái, chúng tôi ngập ngừng chưa kịp trả lời, thì ngài lại nhấn mạnh: *"Cha làm gì? Cha đừng dại lấy tiền ra vội, vì lấy ngày nào cha phải trả tiền lãi ngày đó, mượn 50 triệu ngày 1 đầu tháng thì 30 cuối tháng cha phải trả 53 triệu!"*.

Chúng tôi buộc lòng phải dẹp tự ái thưa: *"Dạ, đây không phải tiêu xài cá nhân con, nhưng là để lo chuyện tổ chức Đại lễ Phong Thánh 117 Chân Phúc Tử Đạo mà HĐGMVN đã trao phó cho con, và nay vụ án đã xong, đã được Đức Giáo Hoàng châu phê và tháng 6 sắp tới sẽ cử hành long trọng"*. Đức Ông de Bonis nói: *"Trước, tôi tưởng cha lo việc cá nhân, chứ bây giờ biết là chuyện phong thánh. Vậy cha cứ việc làm, tốn phí bao nhiêu, tôi sẽ chịu cho!"*. Thật sự, ngài đã cho một số quan trọng.

Quả thực là một giấc mơ! Nhưng nếu mơ thì phải mơ ban đêm, chứ đâu có chuyện mơ giữa thanh thiên bạch nhật! Trước đấy ba bốn đêm, chúng tôi không ngủ vì lo sợ, bây giờ cũng ba bốn đêm, chúng tôi không ngủ vì ngỡ ngàng, như còn đang trong ảo mộng. Làm sao có chuyện kì diệu đến thế!

Ngày vinh quang

Từ sáng sớm, Quảng trường Thánh Phêrô đã đen nghịt dân chúng. Từ ba quốc gia, từng ngàn giáo dân tập trung về đây. Trước kia, họ không quen biết nhau, nhưng giờ phút này họ chào nhau, bắt tay nhau, vui cười với nhau, vì trong thâm tâm họ cùng một cảm nghĩ: tự hào vì tấm gương anh dũng, trung kiên, thành tín của tổ tiên mình.

Đúng chương trình, 8 giờ 30, Đức Thánh Cha và đoàn tháp tùng (28 Hồng y, Giám mục, Linh mục) mặc đại phục màu đỏ đồng tế, từ trong Vương cung Thánh đường Thánh Phêrô tiến ra quảng trường vĩ đại, giữa muôn vàn tiếng vỗ tay. Đức Gioan Phaolô II luôn luôn giơ tay chào đón và chúc lành. Ca đoàn Sistina của Tòa Thánh

hát Kinh Nhập lễ bằng La ngữ. Trước đó, Ca đoàn Tổng hợp VN từ Mĩ qua đã hát bài Ngày Vinh Thắng của Lm. Ngô Duy Linh, rồi trong thánh lễ bài Ca Khúc Trầm Hương của Dao Kim, cuối lễ bài Tiếng Nhạc Oai Hùng của Hải Linh. Những bản nhạc này vang dội hôm ấy ở giữa Thủ đô Giáo hội có một ý nghĩa đặc biệt, vì được hát bằng tiếng Việt, tiếng nước ta.

Một sự kiện kì lạ là thánh lễ đang cử hành đẹp đẽ trang nghiêm thì tự nhiên bầu trời thay đổi. Một vài cơn mây đen nghịt từ đâu kéo tới và mưa bắt đầu nhỏ giọt. Từ trong thánh đường, người ta đã khiêng lọng ra để che phủ bàn thờ. Cả ngàn con tim, nhất là giáo dân VN, như thể đã bị ngừng đập, tất cả trăm người như một, thầm thĩ kêu van: Lậy Chúa, cả Giáo hội chúng con, từ ba bốn trăm năm, đã mong chờ ngày hôm nay và mong được trông thấy ngày này huy hoàng trọng thể, xin Chúa cất mọi trở ngại, để danh Chúa được thể hiện nơi các Thánh Tử Đạo chúng con! Quả thật, đám mây đen sau mấy phút đã bị luồng gió thổi đi xa, và trời thanh quang lại xuất hiện như trước.

Lễ nghi phonh thánh bắt đầu sau Kinh Thương Xót. Đức Hồng Y Palazzini, Bộ trưởng Bộ Phong Thánh, cùng với luật sư của Bộ và 3 Cáo thỉnh viên Việt, Pháp, Tây Ban Nha ra trước bàn thờ chính thức xin Đức Thánh Cha cử hành đại lễ. Toàn thể cử tọa, theo lệnh viên chức nghi lễ, đều quỳ hát Kinh Cầu Các Thánh, xin sự trợ giúp của Thần Thánh trên trời trước khi nghe tuyên xưng 117 Vị Thánh mới.

Sau đó Đức Hồng Y Palazzini trở lại trước bàn thờ và tuyên đọc:

Kính thưa Đức Thánh Cha, Giáo hội là Mẹ, xin Đức Thánh Cha ghi tên các vị sau đây:

Chân Phúc Anrê Dũng lạc, Linh mục,

Tôma Thiện và Emmanuelê Phụng, Giáo dân.

Girolamô Hermosilla và Valentinô Berrio – Ochoa, hai Giám mục Đa Minh và 6 Giám mục khác,

Teophan Vénard, Linh mục Hội Thừa Sai Ba Lê, và 105 Bạn Tử Đạo Việt Nam, vào sổ bộ Các Thánh và được các giáo hữu kêu cầu bằng danh xưng Hiển Thánh.

Kính thưa Đức Thánh Cha,

Trên mảnh đất gieo nhiều hạt giống đẫm máu, mảnh đất đó càng phát sinh nhiều Vị Tử Đạo, và rồi hạt giống đó sẽ kết thành mùa lúa vàng cho Giáo hội. Các Thánh Tử Đạo chết đi càng là chứng nhân cho Chúa Kitô hơn là lúc còn bình sinh. Ngày nay các ngài vẫn còn đang nói, vẫn còn giảng thuyết. Miệng lưỡi tuy im bặt, nhưng bao nhiêu sự việc còn đang vang dội sâu xa.

Lời suy niệm trên đây của Thánh Augustinô áp dụng trong niên lịch phụng vụ Ngày 19 Tháng 6, lễ kính hai Thánh Gervasiô và Protasiô, tử đạo Thành Milan, hôm nay có thể trưng lại vì rất thích hợp với niên hiệu và lễ nghi, để tôn vinh 117 Vị Thánh khác cũng là huynh đệ trong Đức Tin và trong tử nạn: trước đây, suốt thời gian từ 1745 tới 1862, đã hi sinh tính mạng tại Việt Nam trong vùng Đông Nam Á châu, hồi đó gọi là Tonkin, An Nam và Cocincina. Máu của các ngài, cũng như máu của từng ngàn anh chị em khác, hôm nay đã kết thành mùa luá vàng cho Giáo hội Việt Nam.

Là cha mẹ trong Đức Tin, 8 Vị Giám mục Pháp và Tây ban Nha đã sinh các vị khác trong Chúa Kitô, y như lời Thánh kinh (1Cr.4,15), các vị đã là nhân chứng xứng đáng theo lời mình rao giảng bằng khổ hình, bằng Thập giá, và theo gương Chúa Kitô, vị mục tử tối cao nhân hậu, các ngài thật là gương mẫu cho đoàn chiên (1Ph.5).

50 linh mục, 13 Âu châu, 37 VN, cùng đứng trong hàng ngũ chăn chiên thuyết giảng lời Chúa và cùng chịu xiềng xích lao tù, đã lấy xương máu để hoàn tất nghĩa vụ thi hành các bí tích, đúng là những cộng tác viên của hàng Giám mục (LG, số 28), tức là những người phân phát máu Con Chiên vô tội, cũng là máu đã thánh hoá bản thân các ngài. Sau hết, 59 giáo dân thuộc nhiều tầng lớp xã hội, hầu hết là những gia trưởng, một số là thầy giảng giáo lí, hồi xưa trong các gia đình, trong các cộng đoàn đã sống tốt lành, đã là những chứng nhân cho Bí tích Thanh tẩy bằng nước, bằng Thánh Linh và bằng lửa (Mt.3,11).

Kính thưa Đức Thánh Cha,

Con số 117 vị này sắp được Đức Thánh Cha nghị quyết đưa lên hàng danh dự và được tôn phong phẩm hàm Các Thánh Tử Đạo, được toàn thể Giáo hội tôn kính. Với các ngài, cũng như với con cháu các ngài, giờ đây văng vẳng dội lại lời Thánh Phêrô khuyên nhủ: Nếu ai trong anh em phải chịu khổ hình, vì mình là Kitô hữu,

thì đừng có xấu hổ thẹn thùng, nhưng phải hiên ngang tôn vinh Thiên Chúa vì danh hiệu đó (1Ph.4,16).

Trong quảng trường linh thiêng này, bên cạnh mồ vị Tiên chủ các Thánh Tông đồ đang hiện diện hơn 8 ngàn giáo dân Việt Nam từ khắp năm châu bốn bể tập trung về đây, họ như đang cầm cành thiên tuế ngước mắt nhìn lên các vị đồng hương tiên tổ sắp đón nhận vòng hoa chiến thắng dành cho các vĩ nhân anh tài. Chung quanh họ còn có gần 10 ngàn giáo dân tây Ban Nha và hơn 3 ngàn giáo dân Pháp. Tất cả là anh em kết nghĩa trong Chúa Kitô, cũng như giáo dân hai quốc gia này là anh em của những vị Thừa sai hồi xưa đã mang danh Chúa Giesu có thần lực cứu vớt nhân loại (Cv.4,12) rao giảng trên khắp lãnh thổ xa xăm Việt Nam. Trong số đó, có những người con của Thánh Đa Minh, 34 vị vừa Tây Ban Nha vừa VN hồi xưa đã nhập Dòng Anh Em Thuyết Giáo theo đúng danh xưng của họ. Ngoài ra, còn có 10 thành viên của Hội Thừa Sai Ba Lê.

Trên những địa hạt hồi xưa được trao phó cho hai hội dòng thừa sai nói trên, từ năm 1960 đã thành lập 25 giáo phận. Số người Công giáo hiện nay xấp xỉ 7 triệu giáo dân. Tất cả cộng đoàn này, trong cũng như ngoài nước, đang tiến bước hùng mạnh, sát cánh bên nhau, họ phấn khởi đi về Tổ quốc trường sinh vĩnh cửu. Là vì họ xác tín vào lời giáo huấn của Thánh Phaolô: Từ nay được cả khối chứng nhân đông đảo như thế nâng đỡ, họ kiên trì chấp nhận cuộc thi đua đã bắt đầu. Từ nay nhìn lên Chúa Giêsu, vị tiên phong ban phát Đức Tin hoàn hảo, thay vì hưởng niềm hoan lạc vẫn có, Ngài đã giang tay ôm lấy Thánh Giá và hiện giờ đang ngự bên hữu Tòa Thiên Chúa (Heb,12,1-2).

Đức Hồng Y vừa đọc xong lời thỉnh nguyện, và Kinh Cầu Các Thánh vừa chấm dứt, toàn thể dân chúng đứng lên hợp ý với Đức Thánh Cha, ngài kết thúc Kinh Cầu Các Thánh bằng lời nguyện: *Lậy Chúa nhân từ, xin nghe lời dân Chúa cầu xin và xin chiếu dọi ánh sáng của Thần Linh Chúa vào tâm trí chúng con, để việc phụng thờ cùa chúng con làm đẹp lòng Chúa và cho Giáo hội được thêm phát triển. Nhờ Đức Kitô Chúa chúng con. Amen.*

Toàn thể cộng đoàn dân Chúa vẫn đứng nghiêm chỉnh. Đức Thánh Cha lại ngồi trên ngai và long trọng đọc công thức phong thánh:

Để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi chí thánh, để phát huy đức tin công giáo và củng cố đời sống Kitô hữu, với quyền lực của Chúa Giêsu Kitô Chúa chúng ta, của hai

Thánh Tông đồ Phêrô, Phaolô và của riêng tôi, sau khi đã suy nghĩ chin chắn, cũng như đã nhiều lần cầu xin ơn trợ giúp của Thiên Chúa, đã tham khảo ý kiến của nhiều Chư huynh Giám mục, tôi quyết định tuyên bố:

Các Chân Phúc: Anrê Dũng Lạc, Linh mục,

Tôma Thiện và Emmanuelê Phụng, Giáo dân,

Girolamô Hermosilla và Valentinô Berriô – Ochoa, hai Giám mục Dòng Đa Minh và 6 Giám mục khác,

Têophan Vénard, linh mục Hội Thừa Sai Ba lê và 105 Bạn Tử Đạo Việt Nam.

là những Vị Thánh và các ngài được liệt kê vào sổ các Thánh. Tôi cũng quyết định rằng giáo hữu trong toàn thể Giáo hội sốt sắng mừng kính các Ngài như các Thánh Tử Đạo. Nhân danh Cha và Con và Thánh Thần. Amen.

Từ trên cao mặt tiền Vương Cung Thánh đường Thánh Phêrô, một bức tranh thật lớn, dài 4 thước, rộng 3 thước 20, đã họa đủ số 117 Thánh Tử Đạo, từ từ được mở ra giữa muôn vàn tiếng vỗ tay hò vang. Đại phong cầm của Ca đoàn Sistina cử bài nhạc rộn rã ca ngợi và tri ân Thiên Chúa. Từ Quảng trường Thánh Phêrô, lễ nghi phong thánh được tiếp vận trực tiếp về Việt Nam. Đài Vô tuyến Truyền thanh Truyền hình của Chính phủ Ý, liên tục trong 3 tiếng đồng hồ, đã tường thuật tất cả nghi lễ đi khắp lãnh thổ nước Ý. Nhiều người trong đoàn giáo dân Việt Nam, nhất là các cụ già, đã xúc động và rút khăn lau nước mắt, vì cảm thấy vinh hạnh, sung sướng được là con cháu các vị anh hùng. Trong suốt thời gian lưu lại Roma, Chúa Quan Phòng cũng đã ban ơn lành, gìn giữ hơn 8 ngàn giáo dân Việt Nam, không một ai đau ốm hay bị tai nạn nào; ai cũng tươi cười, vui vẻ và phấn khởi.

Kết

Phần chúng tôi, trong tư thế Cáo thỉnh viên Vụ Án Phong Thánh, sau khi hồi tưởng lại:

- Việc được ủy nhiệm làm Cáo thỉnh viên từ ĐHY Giuse Trịnh Văn căn, Chủ tịch HĐGMVN,
- Việc hoàn tất các tài liệu cần thiết và việc chuyển giao mọi tài liệu lên Bộ Phong Thánh với đầy đủ các thủ tục theo Giáo luật,

- Việc được Cơ Mật Viện bỏ phiếu "Thuận" và việc được Đức Giáo Hoàng, với thẩm quyền tối cao, châu phê,
- Việc được Chúa Quan Phòng, cuối cùng, đã cho phương tiện tài chánh để trang trải chi phí tổ chức ngày đại lễ,

Chúng tôi đi đến kết luận nghiêm chỉnh và thành tín rằng: Thiên Chúa muốn cho các Chân Phúc Tử Đạo Việt Nam được vinh danh trong thời đại này, chứ không phải thời đại nào khác.

Thật vậy, từ trời cao thăm thẳm, từ ngàn ngày xa xưa, cũng như mỗi ngày thường xuyên hiện tại, tấm gương can trường hi sinh của các tiền nhân tử đạo VN ví như những ngọn đèn hải đăng vĩnh viễn, vượt không gian và thời gian, tỏa sáng trên khắp các nẻo đường đất nước Việt Nam.

Gương sáng về sự can trường và lòng hi sinh của các tiền nhân Tử Đạo VN đã soi chiếu tới:

- Các Tòa Giám mục, nơi đây, phần đông các vị chủ chăn, trong một quá khứ chưa xa, đã bị quản thúc tại gia, không có thể đi kinh lí, thăm hỏi các giáo đoàn trong giáo phận của mình. Nhưng các vị đã là những tảng đá sắt kiên cố, dù cho sóng biển có đập mạnh, gầm thét, các ngài vẫn trung kiên bền vững.
- Các xứ đạo, nơi đây, các linh mục, là những đàn em trong dòng giống Dũng Lạc, Lê bảo Tịnh, đêm ngày vẫn kiên cường trong phận sự phục vụ dân Chúa.
- Các tu viện, thuộc đủ mọi màu áo và đường lối tu hành (vì thời cuộc, đôi khi phải đã đơn giản hóa tu phục), nhưng tất cả vẫn quyết tâm đóng góp tích cực trong công cuộc truyền giáo và phục vụ đồng bào.
- Các gia đình công giáo, trong khí phách con cháu các Thánh Tử Đạo anh dũng, đã duy trì bàn thờ trong nhà, tối sớm tập họp kinh nguyện, xin ơn kiên trì trong đời sống đức Tin, Cậy, Mến và trở thành những công dân lương thiện. Họ là những người đã lấy tên cácThánh Tử Đạo để đặt cho chính mình, cho con cái mình, với hoài bão là tiếp tục bảo tồn cái nền giáo dục linh thiêng đạo đức và truyền thống cao đẹp của những anh hùng Emmanuel

Lê Văn Phụng, những Tôma Trần Văn Thiện, những bà hiền mẫu Lê Thị Thành.

Vinh sơn Trần Ngọc Thụ
1998

Bia Thôn Bền (Mai Vực) ghi 80 Giáo dân bị thiêu sống

Cuộc tử vì đạo của các cha Paul Phạm Khắc Khoan, Pierre Nguyễn Văn Hiếu và Jean-Baptiste Đinh Văn Thanh tại Vân Sàng – Ninh Bình ngày 28.04.1840

Cuộc tử vì đạo của các cha Paul Nguyễn Văn Mĩ, Pierre Trương Văn Đường, và Pierre Vũ Văn Truật tại Sơn Tây ngày 18.10.1838

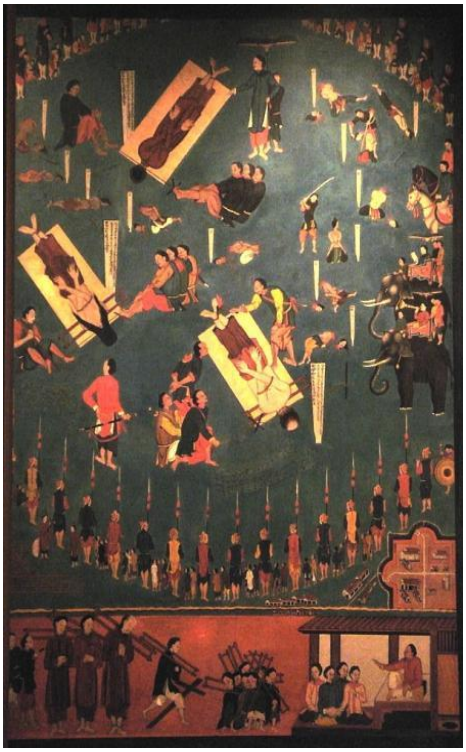

Lễ Phong Thánh 117 Vị Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam tại Vatican ngày 19-6-1988

Đức Ông Vinh Sơn Trần Ngọc Thụ 1918-2002

Vài hàng về vị cáo thỉnh viên vụ án phong thánh các Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam: Đức ông Vinh Sơn Trần Ngọc Thụ

- Ngày 12-5-1918: Chào đời tại họ Đông Hải, xứ Văn Hải, Giáo phận Phát Diệm
- 1928: Vào Tiểu Chủng viện Ba Làng, rồi Phúc Nhạc
- 1937: Đức Cha Nguyễn Bá Tòng gửi đi du học tại Roma
- Ngày 20-12-1942: Thụ phong linh mục tại Roma, năm 24 tuổi
- 1945-46: Tiến sĩ Triết học và Tiến sĩ Thần học tại Roma
- 1946-49: Tốt nghiệp Luật khoa tại Đại học Louvain, Bỉ
- 1951-54: Thư kí Đức Cha Lê Hữu Từ, Giám mục Phát Diệm
- 1954: Di cư vào Sài Gòn
- 1956: Thư kí Văn phòng Viện trợ Công giáo Hoa Kì (11 tháng)
- 1957: Phụ trách 10 giáo phận di cư tại Sài Gòn (9 tháng)
- 1957-1976: Thư kí Tòa Khâm sứ Tòa Thánh tại Sài Gòn (19 năm)
- Ngày 26-7-1976: Được "mời" ra khỏi Việt Nam, sang Roma
- Ngày 18-9-1976: Nhân viên Bộ Ngoại giao Tòa Thánh Vatican
- Ngày 29-6-1978: Lãnh tước Đức Ông (Monsignor Capellano di Sua Santità)

- Ngày 25-11-1985: Được ĐHY Trịnh Văn Căn giao cho làm Cáo thỉnh viên Vụ Án Phong Thánh 117 Vị Tử Đạo tại Việt Nam
- Ngày 18-12-1985: Giám chức danh dự (Prelato d'Onore di Sua Santità)
- Ngày 07-01-1988: Là người Việt Nam đầu tiên được cử làm Đệ nhị Bí thư của Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II
- 1996: Được đặc ân hưu trí ở ngay trong thành Vatican
- Ngày 04-02-1996: Kinh sĩ viên (Chanoine) Đền thờ Thánh Phêrô

Và Chưởng ấn Tòa Thánh (Protonotaire Apostolique)

Ngày 15-7-2002: Qua đời, thọ 84 tuổi.

Ngày 20-7-2002: Thánh lễ an táng tại Vương Cung Thánh Đường Thánh Phêrô, Vatican, do Đức Hồng y Giovanni Battista Re chủ tế cùng 40 linh mục đồng tế.